

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2021/HS-ST
Ngày 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Như

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân
2. Bà Đoàn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Thị Thanh T, sinh ngày 24-4-1991 tại tỉnh Quảng Ngãi, nghề nghiệp: Không, nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Viết Q (Hồ Viết Q) và bà Nguyễn Thị N; chồng là Lê Tấn C, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự: Không;

Tiền án: 02 tiền án: Ngày 22-01-2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30-11-2019, chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích và ngày 31-12-2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 15-3-2021 Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù đến ngày 15-3-2021 vì đang mang thai. Ngày 11-11-2021 Hồ Thị Thanh T đến Công an thành phố Quảng Ngãi trình diện thi hành Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2020/HSST ngày 31-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, bị cáo đang chấp hành án;

Nhân thân: Ngày 12-01-2011, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 12-11-2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; có mặt.

Bị hại:

1. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1996, địa chỉ: Xóm X, thôn K, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và anh Nguyễn Minh Q, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, chị N và anh Q vắng mặt.

2. Chị Lê Thị Hồng T, sinh năm 1997 và anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1995, địa chỉ: Xóm 2, thôn T, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, chị T và anh B đều có mặt.

3. Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1984 và chị Đinh Tiểu Minh H, sinh năm 1990, địa chỉ: Xóm B, thôn T, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, anh H và chị H vắng mặt.

4. Bà Trương Thị Kim N, sinh năm 1987, địa chỉ: Xóm 5, thôn B, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

5. Chị Phan Thị Thu L, sinh năm 1995, địa chỉ: Xóm M, thôn P, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Cao Huy P, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn P, xã N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

2. Anh Hồ Minh D, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961, địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 25-5-2021, Hồ Thị Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu SYM ATTILA, biển số 76U1-7496 đến tiệm “N” của chị Phạm Thị N để làm móng chân, móng tay. Tại đây, chị N đưa điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu đen cho T lựa mẫu làm móng chân, móng tay trên điện thoại rồi để điện thoại lên ghế gần vị trí chị N và T đang ngồi. Lúc này, T nảy sinh ý định lấy trộm cắp điện thoại này nên giả vờ hỏi xin chị N mật ong về xoa cho con nhỏ. Chị N đồng ý rồi qua nhà ở sát bên cạnh tiệm “N” lấy mật ong. Khi chị N rời đi, T lấy điện thoại di động Iphone 11 bỏ vào túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Sáng ngày 26-5-2021, T đem điện thoại di động hiệu Iphone 11 bán cho anh Trần Cao Huy P với số tiền là 8.500.000 đồng. Ngày 27-5-2021, anh P bán chiếc điện thoại trên cho anh Hồ Minh D, chiều ngày 27-5-2021, anh D bán lại chiếc điện thoại này cho khách (không rõ nhân thân lai lịch) nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Kết luận số 29/KL-HĐĐGTS ngày 25-6-2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi tiến hành định giá, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 64Gb, màu đen, trị giá 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, Hồ Thị Thanh T còn thực hiện hành vi trộm cắp trên địa bàn huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

Lần 1: Sáng ngày 22-6-2021, Hồ Thị Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 76C1-470.20 đến cửa hàng bán quần áo của chị Lê Thị Hồng T trên Quốc lộ 1A, thuộc thôn T, xã T, huyện Sơn Tịnh. Tại đây, T hỏi mua 01 áo khoác rồi trả tiền, khi T nhìn thấy chị T lấy tiền từ trong ví vải, màu xanh trả lại tiền thừa rồi để lại ví trên kệ tủ quần áo thì T nảy sinh ý định lấy trộm ví tiền trên nên T tiếp tục hỏi mua con gấu bông nằm trên kệ, phía trước cửa hàng. Lợi dụng lúc chị T ra ngoài lấy gấu bông, T lấy trộm ví tiền trên, bỏ vào túi váy chống nắng đang mặc trên người, đi ra ngoài. T nói với chị T có việc cần phải đi gấp, xong việc sẽ quay lại lấy gấu bông rồi điều khiển xe mô tô về nhà mở ví kiểm tra có số tiền: 5.000.000 đồng, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ căn cước công dân của chị Lê Thị Hồng T và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 76C1-731.12 của anh Nguyễn Văn B (chồng chị T). Số tiền có được, T tiêu xài hết 890.000 đồng, còn lại 4.190.000 đồng cất trong người, riêng giấy tờ trên đã bỏ mất.

Lần 2: Sáng ngày 02-7-2021, Hồ Thị Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 76C1-47020 đến địa bàn huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 07 giờ 20 phút cùng ngày, T đến quán trà sữa T tại chợ G, thuộc xã T, huyện Sơn Tịnh của chị Đinh Tiêu Minh H hỏi mua 05 ly trà sữa. Tại đây, T xin đi nhờ vệ sinh, khi đi ngang phòng khách, T thấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh của ông Trịnh Văn H (chồng của chị H) đang để sạc pin trên bàn. Sau khi đi vệ sinh xong, T đến phòng khách lấy điện thoại ra khỏi dây sạc bỏ vào túi váy chống nắng rồi ra phía trước nói với chị H đi mua bánh mì, rồi sẽ quay lại lấy trà sữa. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi lên hướng xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh.

Lần 3: Sau khi lấy trộm điện thoại di động lần 2, T điều khiển xe mô tô đến quán ăn của bà Trương Thị Kim N hỏi mua 01 kilogam don và xin đi nhờ nhà vệ sinh. Khi đi ngang qua phòng khách, T thấy trên ghế sa lông để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J610F/DS, màu đỏ. Sau khi đi vệ sinh xong, T đến vị trí bà N đang đứng mua 01 lon nước ngọt, rồi đi vào lại trong phòng khách uống và lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung trên, tắt nguồn, bỏ vào túi váy chống nắng đang mặc, đi ra chỗ bà N, hỏi mua thêm 01 kilogam don. Sau đó, T trả tiền don và nói với bà N để don ở quán, một lúc sau sẽ quay lại lấy rồi điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Lần 4: Sau khi lấy trộm điện thoại di động lần 3, T điều khiển xe mô tô đến tiệm Spa N của bà Phan Thị Thu L hỏi sơn móng tay rồi xin đi nhờ vệ sinh. Chị L chỉ T đi thẳng vào trong tiệm để đi vệ sinh còn mình qua nhà bên cạnh (nhà của mẹ ruột chị L) lấy khẩu trang đeo để làm móng tay cho T. Sau khi đi vệ sinh xong, T ra phòng làm móng tay thì chỉ thấy có một bé gái (khoảng 04 tuổi - cháu của chị L) đang nằm chơi và có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu đen để trên tấm nệm dưới nền nhà nên T hỏi bé gái là cô chủ tiệm đâu, bé gái trả lời cô đi về nhà lấy khẩu trang. Lúc này, T lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi váy chống nắng rồi đi ra ngoài. Khi vừa đi ra khỏi

cửa tiệm, T gặp chị L đi từ ngoài vào cửa tiệm nên T nói đi ăn sáng, sau đó sẽ quay lại làm móng tay sau rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. Chị L vào trong tiệm phát hiện bị mất điện thoại nên điều khiển xe mô tô đuổi theo T đến đoạn đường giáp ranh giữa xã T, huyện Sơn Tịnh với xã B, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, chị L cùng với ông Nguyễn Văn T đuổi kịp và đưa T đến công an xã T, huyện Sơn Tịnh trình báo nên Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận số 15/KL-HĐĐGTS ngày 13-7-2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Tịnh tiến hành định giá, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh, trị giá: 3.150.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J610F/DS, màu đỏ, trị giá: 2.400.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, trị giá: 16.800.000 đồng.

Như vậy, Hồ Thị Thanh T đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản: 37.350.000 đồng

Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 26-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Hồ Thị Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ Thị Thanh T từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù và áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2020/HSST ngày 31-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã thu giữ được các tài sản trộm cắp trả lại cho bị hại; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho chị T, anh B; các bị hại không có yêu cầu gì nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị hại chị Phạm Thị N, anh Nguyễn Minh Q, anh Trịnh Văn H, chị Đinh Tiểu Minh H, bà Trương Thị Kim N, chị Phan Thị Thu L vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án,

do đó căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người bị hại nêu trên.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hồ Thị Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Từ ngày 25-5-2021 đến ngày 02-7-2021 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi và huyện Sơn Tịnh bị cáo T đã 5 lần lén lút lấy trộm tài sản với tổng giá trị là 37.350.000 đồng. Ngày 31-12-2020, T bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xác định tái phạm, tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, khi đang trong thời gian được hoãn thi hành án thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo T là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Nên với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Hồ Thị Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và 3 lần bị Tòa án xử phạt về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, vẫn tiếp tục phạm tội, nên cần xét xử nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Từ ngày 25-5-2021 đến ngày 02-7-2021 bị cáo đã năm lần thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù bị cáo không có nghề nghiệp, thực hiện năm lần trộm cắp tài sản, mỗi lần trộm cắp tài sản có trị giá đều trên 2.000.000 đồng nhưng tại thời điểm phạm tội, bị cáo vẫn đang sống chung cùng chồng. Hàng tháng, chồng bị cáo T đều có thu nhập để trang trải cuộc sống cho gia đình. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo T không thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, mà thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, bị cáo phạm tội khi đang mang thai, thành khẩn khai báo, có ông, bà ngoại là người có công với cách mạng và các bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên

Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi thu giữ một số vật chứng và đã trả lại cho bị hại những tài sản bị chiếm đoạt gồm: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 4.190.000đồng; 01 ví vải màu xanh dương có thêu họa tiết nhiều màu sắc đỏ, cam, vàng, trắng, hồng hình bông hoa và chim, kích thước: (19x9)cm, ngay khung bấm nút bị rách; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J610F/DS, màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh. Đối với 01 xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, biển số: 76C1-470.20: Chủ sở hữu là chị Huỳnh Thị H. Qua xác minh hiện chị H không có mặt tại địa phương nhưng đại diện gia đình xác nhận chị H đã bán lại xe này cho cửa hàng xe máy cũ N ở phường N, thành phố Quảng Ngãi. Ngày 11-6-2021, bà Nguyễn Thị N mua lại chiếc xe này tại cửa hàng N nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ sở hữu và 01 xe mô tô hiệu ATTILA SYM, biển số: 76U1-7496 chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị N. Đây là 02 chiếc xe mô tô bà N cho T mượn làm phương tiện đi lại nhưng sau đó T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì bà N hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc xe mô tô cho bà N. Những người nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7.2] 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác vải dài tay, màu xám; 01 chiếc đầm, phần trên có nền vải màu vàng, phía dưới có hình nhiều họa tiết bông hoa; 01 váy chống nắng, nhiều họa tiết bông hoa. Đây là trang phục T mặc khi trộm cắp tài sản vào ngày 25-5-2021 không còn giá trị, sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7.3] 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ căn cước công dân của chị Lê Thị Hồng T và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 76C1-731.12 của anh Nguyễn Văn B (chồng chị T): Các giấy tờ này T đã làm mất. Tuy nhiên, chị T và anh B đã làm lại giấy tờ khác và không yêu gì đối với các giấy tờ đã mất nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Đối với hành vi của những người liên quan:

[8.1] Đối với các anh Trần Cao Huy P và Hồ Minh D: Khi anh P mua điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu đen từ Hồ Thị Thanh T rồi sau đó bán lại cho anh D thì anh P, anh D không biết điện thoại di động do T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh P, anh D về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[8.3] Đối với bà Nguyễn Thị N là mẹ của bị cáo T cho bị cáo T mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại hàng ngày, bà N không biết bị cáo T sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự bà N với vai trò đồng phạm trong vụ án.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, 292 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Thanh T 03 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 87/2020/HSST ngày 31-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 04 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-11-2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác vải dài tay, màu xám; 01 chiếc đầm, phần trên có nền vải màu vàng, phía dưới có hình nhiều họa tiết bông hoa; 01 váy chống nắng, nhiều họa tiết bông hoa. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04-11-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Thị Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Bộ phận HSNV CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Như

